



**BỘ XÂY DỰNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & THƯƠNG MẠI DIC**  
**DIC-INTRACO**

Trụ sở chính: 13 - 13Bis Kỳ Đồng - Phường 9 - Quận 3 - Tp.Hồ Chí Minh  
 ĐT: (84.8) 39.31.6579 - 39.31.0504 - 39.31.1966 - Fax: (84.8) 3.843.9279 - 352.62.089  
 Website: [dic-intraco.vn](http://dic-intraco.vn) - Email: [info@dic-intraco.vn](mailto:info@dic-intraco.vn)

Số: 446.-2012/ TB.DIC-Intraco

Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

V/v: Bổ sung nội dung Điều 13

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết ĐHĐCĐ 2011 ngày  
 21/05/2011  
 SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN  
 TP. HỒ CHÍ MINH

**ĐẾN** Số: 26984  
 Giờ: Ngày 2 tháng 8 năm 2012

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Kính gửi:** - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước  
 - Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DIC (DIC - Intraco)**

Mã Chứng khoán : DIC

Địa chỉ trụ sở chính : Lầu 9, 13-13 Bis Kỳ Đồng, Phường 9, Quận 3, TP.HCM.

Điện thoại : (84-8) 3931 0504 – 3931 1966 Fax: (84-8) 3843 9279

Website : [www.dic-intraco.vn](http://www.dic-intraco.vn)

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Lê Thị Thúy Nga - Giám đốc Tài chính.

Nội dung thông tin công bố:

**“Bổ sung điều 13 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 số 01-2011/NQ.ĐHĐCĐ.DIC-Intraco ngày 21/05/2011”**

**Nội dung cũ:**

“Thông qua uỷ quyền cho HĐQT các vấn đề sau để thực hiện việc chào bán thêm cổ phần và phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ đồng ý là 100%

- Tiến hành các thủ tục liên quan, chuẩn hóa các tài liệu theo yêu cầu của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan hữu quan để hoàn tất các hồ sơ liên quan cho đến khi hoàn tất phương án phát hành theo đúng quy định của Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành.”

**Nội dung bổ sung:**

“Thông qua các vấn đề uỷ quyền cho HĐQT liên quan đến việc thực hiện phát hành thêm cổ phiếu, đăng ký lưu ký với TTLK, đăng ký niêm yết bổ sung với SGDCK với tỷ lệ đồng ý 100%

- ✓ Tiến hành các thủ tục liên quan, chuẩn hóa các tài liệu theo yêu cầu của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan hữu quan để hoàn tất các hồ sơ liên quan cho đến khi hoàn tất phương án phát hành theo đúng quy định của Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành. Ủy quyền HĐQT hoàn tất thủ tục đăng ký lưu ký với TTLK, đăng ký niêm yết bổ sung với SGDCK TPHCM.

**Lý do bổ sung:**

Do lỗi đánh máy văn thư nên nội dung của Nghị quyết Đại hội có chút thiếu sót so với nội dung của Biên bản Đại hội.



Chúng tôi xin cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VP

TPHCM, ngày 02 tháng 08 năm 2012  
PHỤ TRÁCH CBTT



LÊ THỊ THÚY NGÀ





Số: 01 -2011/BB.ĐHĐCD.DIC-Intraco

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 05 năm 2011



**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DIC**

Vào lúc 9h30 phút ngày 21/05/2011, tại phòng họp Khách sạn Movenpick, số 253 Nguyễn Văn Trỗi, Quận Phú Nhuận, TPHCM, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2011 Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC được tiến hành với tổng số cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự **tại thời điểm 8h45**: 429 cổ đông (trong đó trực tiếp tham dự: 63 cổ đông, ủy quyền tham dự: 429 cổ đông), đạt 8.516.753 cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội và đại diện 68,1% vốn điều lệ. **Tại thời điểm 9h30**, tổng số cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự: 680 cổ đông (trong đó trực tiếp tham dự: 119 cổ đông, ủy quyền tham dự: 561 cổ đông), đạt 8.945.601 cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội và đại diện 71,56% vốn điều lệ.

**I. NỘI DUNG PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

1. Ông **Nguyễn Minh Thụy** tiến hành phần nghi thức khai mạc, gồm có:

- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu
- Thống nhất danh sách chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban thẩm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội và Ban kiểm phiếu

**Chủ tọa đoàn**

**(gồm 05 người)**

- Ông Nguyễn Đức Hải Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, Chủ tọa đại hội
- Ông Dương Đình Thái Ủy viên HĐQT
- Ông Lê Thái Sâm Ủy viên HĐQT
- Bà Nguyễn Thu Hà Ủy viên HĐQT
- Ông Khuất Tùng Phong Trưởng ban kiểm soát

**Thư ký đoàn**

**(gồm 02 người)**

- Ông Đinh Ngọc Văn Phó BP.Kinh doanh XNK
- Cô Lý Dương Thảo Nguyên Nhân viên kinh doanh XNK
- Cô Lưu Hồng Hạnh Nhân viên HC-NS

**Ban thẩm tra tư cách cổ  
đông**

**(gồm 03 người)**

- Cô Trần Yến Vân Trưởng ban – Nhân viên kinh doanh XNK

- Ông Dương Công Tuấn                      Ủy viên – Nhân viên Bộ phận Kế toán
- Cô Lê Dương Thu Hằng                      Ủy viên – Nhân viên Bộ phận Kế toán

**Ban kiểm phiếu                                      (gồm 04 người)**

- Ông Nguyễn Anh Kiệt                      Trưởng ban – Phó Giám đốc tài chính
- Cô Nguyễn Ngọc Quỳnh Trinh                      Ủy viên – Nhân viên Bộ phận Kế toán
- Ông Trương Thế Luật                      Ủy viên – Nhân viên Bộ phận Kế toán

2. Cô **Trần Yến Vân** – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông trình bày báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
3. Ông **Dương Đình Thái, Phó Chủ tịch HĐQT** điều khiển thông qua thể lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội
4. Ông **Nguyễn Đức Hải, Chủ tịch HĐQT** điều khiển thông qua chương trình tại Đại hội
5. Ông **Đình Tiến Dũng** – Giám đốc Kinh doanh trình bày kết quả sản xuất kinh doanh 2010 và triển khai kế hoạch 2011.
6. Bà **Lê Thị Thúy Nga** – Giám đốc Tài chính trình bày Báo cáo tài chính năm 2010 hợp nhất đã kiểm toán.
7. Ông **Lê Thái Sâm** – Thành viên HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2010
8. Ông **Khuất Tùng Phong** – Trưởng ban BKS trình bày báo cáo của Ban kiểm soát năm 2010
9. Ông **Dương Đình Thái** – Phó Chủ tịch HĐQT Thông qua Tờ trình về Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2010. Thông qua kế hoạch kinh doanh doanh thu, lợi nhuận, cổ tức 2011.
10. Ông **Dương Đình Thái** – Phó Chủ tịch HĐQT thông qua Tờ trình về việc Quyết toán thù lao HĐQT-BKS năm 2010, thông qua mức thù lao HĐQT-BKS năm 2011, mức thưởng hiệu quả cho Hội đồng Quản trị, Ban điều hành.
11. Ông **Lê Thái Sâm** – Thành viên HĐQT Thông qua Tờ trình phê chuẩn chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
12. Bà **Lê Thị Thúy Nga** – Giám đốc Tài chính thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2011.
13. Ông **Khuất Tùng Phong** – Trưởng ban BKS thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2011.
14. Ông **Nguyễn Đức Hải** – Thông qua Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2011
15. Cô **Lưu Hồng Hạnh** – Thông qua Biên bản Đại hội cổ đông thường niên 2011.

**II. CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT VÀ THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI**

1. Thông qua Nhân sự Chủ tịch đoàn, Thư ký đoàn, Ban thẩm tra tư cách cổ đông, và Ban kiểm phiếu biểu quyết

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

2. Thông qua Thẻ lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

3. Thông qua Chương trình tại Đại hội

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

4. Thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2010**

*Dvt: triệu đồng*

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện 2010	Thực hiện 2009	2010/2009	Kế hoạch 2010	Thực hiện/Kế hoạch
1	Giá trị tổng sản lượng	Tr.đg	1.223.452	797.539	153%	815.958	150%
2	Doanh thu thuần	Tr.đg	1.109.989	724.967	153,1%	790.091	140%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đg	27.457	18.596	147,7%	27.200	101%
4	Nộp ngân sách	Tr.đg	162.699	62.290	261,2%	66.000	247%

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

5. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2010 đã kiểm toán

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

6. Thông qua Báo cáo của HĐQT

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

7. Thông qua Báo cáo của BKS

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

8. Thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2010 như sau:

ĐVT: đồng

<b>Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất :</b>	
Tổng doanh thu	1.125.239.952.869
Lợi nhuận trước thuế	32.067.607.899
Thuế thu nhập Doanh nghiệp	4.610.549.798
Lợi nhuận sau thuế	27.457.058.101
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sau khi trích các quỹ và trả cổ tức	9.995.387.781
<b>Trích lập các quỹ trên BCTC 2010 của Công ty mẹ</b>	
Quỹ dự phòng tài chính (4,5%):	1.165.209.023
Quỹ khen thưởng phúc lợi (10%):	2.589.353.384
Quỹ đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh (12.5%):	3.236.691.729
Chia cổ tức năm 2010: Đã chi trả cổ tức 2010 (12% bằng tiền mặt) / vốn điều lệ 125 tỷ vào ngày 12/05/2011	15.000.000.000

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

9. Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh kế hoạch kinh doanh doanh thu, lợi nhuận, cổ tức 2011.

Giá trị tổng sản lượng hợp nhất	1.343.109 triệu đồng
Doanh thu hợp nhất	1.140.049 triệu đồng
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	30.068 triệu đồng
Trích lập các quỹ DIC – Intraco:	
• Quỹ dự phòng tài chính :	3% LNST
• Quỹ khen thưởng phúc lợi:	10% LNST
• Quỹ đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh:	12,5% LNST
• Quỹ hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát:	3% LNST
Kế hoạch thưởng cổ phiếu và chi trả cổ tức 2011	20%
• Thưởng cổ phiếu	10%
• Cổ tức bằng tiền mặt	10%

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

10. Thông qua Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2010

Đến ngày 31/12/2010, tổng mức thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát đã thực chi là theo các mức cụ thể như sau:

- Tổng lương HĐQT:	194.625.000 đồng
- Tổng lương BKS:	58.500.000 đồng
- Tổng lương Cố vấn và Thư ký HĐQT:	42.000.000 đồng

**TỔNG CỘNG** **295.125.000 đồng**

*(Bằng 60% tổng mức thù lao đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt)*

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

11. Thông qua mức chi thù lao HĐQT, BKS năm 2011 và mức thưởng hiệu quả cho Ban điều hành.

**Thông qua mức thù lao Hội đồng Quản Trị & Ban Kiểm Soát năm 2011**

- Hội đồng Quản trị Công ty trình đại hội đồng cổ đông về mức thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2011 là **500 triệu đồng**.

- Trường hợp hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh  $\geq 100\%$  kế hoạch, dự toán tổng mức lương và thù lao HĐQT, BKS là 500 triệu đồng
- Trường hợp kế hoạch sản xuất kinh doanh  $< 100\%$  kế hoạch, tổng mức lương và thù lao HĐQT, BKS được chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch.
- Trường hợp Công ty chỉ đạt dưới 50% kế hoạch lợi nhuận được thông qua tại Đại hội cổ đông thì HĐQT, BKS sẽ không hưởng thù lao.
  - o Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
  - o Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
  - o Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%
 Đại hội đã thống nhất thông qua

**Thưởng hiệu quả hoạt động cho Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty**

- Trường hợp Công ty đạt vượt trên từ 110% - 120% kế hoạch lợi nhuận được thông qua tại Đại hội cổ đông: Ban điều hành được thưởng 5% trên số vượt kế hoạch lợi nhuận.
  - Trường hợp Công ty đạt vượt trên 120% kế hoạch lợi nhuận được thông qua tại Đại hội cổ đông: Ban điều hành được thưởng 10% trên số vượt kế hoạch lợi nhuận
- Số tiền này HĐQT quyết định tỷ lệ phân chia cho từng thành viên trong HĐQT và Ban điều hành.
- o Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
  - o Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
  - o Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%
- Đại hội đã thống nhất thông qua

**12. Thông qua Tờ trình phê chuẩn chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của Công ty**

- o Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- o Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- o Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

**13. Thông qua Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2011**

**a. Phương án chào bán thêm cổ phần**

Tổng số cổ phiếu phát hành thêm:	7.000.000 cổ phiếu (Bảy triệu cổ phiếu) tương đương tổng mệnh giá là 70.000.000.000 đồng (Bảy mươi tỷ đồng)
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá 1 cổ phiếu:	10.000 đồng
Thời gian phát hành:	Trong năm 2011



❖ **Đối tượng và phương thức phát hành.**

<b>Đối tượng và phương thức</b>	<b>Số lượng CP phát hành thêm (CP)</b>	<b>Trị giá CP theo mệnh giá (đồng)</b>
Phát hành cho cổ đông hiện hữu (5:1)	3.000.000	30.000.000.000
Phát hành cho CBCNV (ESOP)	750.000	7.500.000.000
Phát hành riêng lẻ cho đối tác chiến lược	3.250.000	32.500.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>7.000.000</b>	<b>70.000.000.000</b>

❖ **Phương thức chào bán**

- **Cổ đông hiện hữu:** Cổ phần chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền với tỷ lệ 5:1 (Cổ đông sở hữu 05 cổ phần sẽ được 01 quyền mua cổ phần phát hành mới, 01 quyền được mua 01 cổ phiếu phát hành mới).
- **Cán bộ công nhân viên:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tiêu chuẩn, danh sách đối tượng được mua, số lượng cổ phần phân bổ cho từng Cán bộ công nhân viên theo Chương trình lựa chọn chào bán cho người lao động (ESOP).
- **Đối tác chiến lược:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và quyết định Danh sách đối tác chiến lược và các điều kiện khác có liên quan.

❖ **Giá chào bán**

- **Cổ đông hiện hữu:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty quyết định nhưng không thấp hơn 11.000 đồng/cổ phần.
- **Cán bộ công nhân viên:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty quyết định nhưng không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- **Đối tác chiến lược:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá phù hợp với các quy định của pháp luật nhưng không được thấp hơn chào bán cho cổ đông hiện hữu.

❖ **Hạn chế chuyển nhượng**

- **Cổ đông hiện hữu:** Quyền mua cổ phần chào bán thêm được phép chuyển nhượng một lần và không được chuyển nhượng cho người thứ ba, các cổ đông có cổ phần trong tình trạng hạn chế vẫn được nhận quyền mua cổ phần mới. Cổ phần chào bán thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.

- **Cán bộ công nhân viên:** Việc hạn chế chuyển nhượng cổ phần chào bán cho Cán bộ công nhân viên theo chương trình ESOP sẽ tuân thủ theo quy định của pháp luật tại thời điểm phát hành.
- **Đối tác chiến lược:** Đối tác chiến lược cam kết nắm giữ số cổ phần mua được trong thời hạn 01 năm kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp tiền.

❖ **Xử lý số cổ phần chưa phân phối hết và cổ phần lẻ phát sinh (nếu có):**

- **Cổ đông hiện hữu:** Cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phần chưa phân phối hết và cổ phần lẻ phát sinh (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty bán cho các đối tượng khác với giá bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 253 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 5:1, cổ đông A được mua thêm 50,6 cổ phần mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A sẽ được mua 50 cổ phần mới.

- **Cán bộ công nhân viên:** Số cổ phần phát hành cho Cán bộ công nhân viên không được phân phối hết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động phân phối cho các đối tượng khác với các điều kiện không ưu đãi hơn so với cổ đông hiện hữu, trong đó, mức giá chào bán không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- **Đối tác chiến lược:** Số cổ phần phát hành cho Đối tác chiến lược không được phân phối hết sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động phân phối cho đối tượng khác với các điều kiện không ưu đãi hơn so với cổ đông hiện hữu, trong đó, mức giá chào bán không thấp hơn phát hành cho cổ đông hiện hữu.

❖ **Thời gian thực hiện dự kiến:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện.

❖ **Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành**

Mức giá dự kiến phát hành cho các đối tượng dự kiến sẽ không được thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu. Nếu cổ phiếu được bán toàn bộ với mức giá dự kiến tối thiểu như trên, khoản tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ vào khoảng 77 tỷ đồng (bao gồm cả thặng dư).

Stt	Đối tượng phát hành	Khối lượng dự kiến phát hành (cổ phần)	Giá phát hành dự kiến (đồng/cổ phần)	Số tiền thu được dự kiến (đồng)
1	Cổ đông hiện hữu	3.000.000	11.000	33.000.000.000
2	Cán bộ, nhân viên (ESOP)	750.000	11.000	8.250.000.000
3	Cổ đông chiến lược	3.250.000	11.000	35.750.000.000
@	<b>Tổng cộng</b>	<b>7.000.000</b>		<b>77.000.000.000</b>

Toàn bộ số tiền **77.000.000.000 đồng** dự kiến thu được từ đợt phát hành này sẽ được sử dụng cho các mục đích sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Stt	Hạng mục đầu tư	Sử dụng Vốn huy động
1	Vốn đối ứng đầu tư vào Khu Công nghiệp xen kẽ Khu dân cư Xuân Thới Thượng, Hóc Môn	30.000
2	Bổ sung Vốn lưu động	47.000
@	<b>Tổng cộng</b>	<b>77.000</b>

Việc phân chia nguồn vốn cho dự án nêu trên chỉ là dự kiến. Tùy theo nhu cầu vốn của từng giai đoạn triển khai dự án, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh sử dụng vốn cho phù hợp và báo cáo quá trình sử dụng vốn, tiến độ dự án theo quy định

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

#### **b. Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu**

- **Loại cổ phần:** Cổ phần phổ thông
- **Mệnh giá cổ phần:** 10.000 đồng/cổ phần
- **Số lượng cổ phần phát hành:** 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn) cổ phần.
- **Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:** 15.000.000.000 (Mười lăm tỷ) đồng.
- **Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu thưởng. (Cổ phiếu quỹ (nếu có) sẽ không được thực hiện quyền).
- **Phương thức phát hành:** Cổ phiếu thưởng phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
- **Tỷ lệ thưởng cổ phiếu:** 10%
- **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 10:01 (Cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận 01 cổ phiếu mới).
- **Nguồn vốn hợp pháp để phát hành cổ phiếu thưởng:** Cổ phiếu thưởng sẽ được phát hành từ nguồn thặng dư Vốn Công ty tại thời điểm 31/12/2010.
- **Điều kiện chuyển nhượng:** Quyền nhận cổ phiếu thưởng sẽ không được phép chuyển nhượng, các cổ đông có cổ phiếu trong tình trạng hạn chế vẫn được nhận cổ phiếu thưởng. Cổ phiếu thưởng phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.

- **Xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có):** Cổ phiếu thường phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ bị hủy.

*Ví dụ:* Cổ đông A sở hữu 253 cổ phần tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ phân bổ quyền 10:01, cổ đông A được nhận thêm 25,3 cổ phần mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 25 cổ phần mới và số lượng 0,3 cổ phần lẻ sẽ bị hủy.

- **Thời gian thực hiện:** Đại hội đồng cổ đông ủy quyền toàn bộ cho HĐQT lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện.

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

**c. Thông qua các vấn đề ủy quyền cho HĐQT liên quan đến việc thực hiện phát hành thêm cổ phiếu, đăng ký lưu ký với TTLK, đăng ký niêm yết bổ sung với SGDCK**

- ✓ Tiến hành các thủ tục liên quan, chuẩn hóa các tài liệu theo yêu cầu của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan hữu quan để hoàn tất các hồ sơ liên quan cho đến khi hoàn tất phương án phát hành theo đúng quy định của Điều lệ công ty và pháp luật hiện hành. Ủy quyền HĐQT hoàn tất thủ tục đăng ký lưu ký với TTLK, đăng ký niêm yết bổ sung với SGDCK TPHCM
- ✓ Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phương án phát hành nêu trên trong thời gian sớm nhất có thể sau khi UBCKNN công bố nhận đầy đủ hồ sơ phát hành cổ phiếu và cấp phép phát hành, đồng thời đảm bảo lợi ích cho cổ đông và phù hợp theo quy định của pháp luật.
- ✓ Ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh sửa Vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty tương ứng với số cổ phần thực tế phát hành.
- ✓ Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.HCM sau khi hoàn tất việc phát hành.

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

**14. Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011**

Ủy quyền cho HĐQT phối hợp cùng với Ban kiểm soát lựa chọn Công ty Kiểm toán trong danh sách được Bộ Tài Chính cho phép kiểm toán những Công ty niêm yết, để

soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2011 và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011 cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC.

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

**15. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội**

- Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2011 Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC đã được đọc toàn văn và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

- Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên 2011 Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại DIC đã được đọc toàn văn và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết đồng ý: 100%
- Tỷ lệ cổ đông biểu quyết không đồng ý: 0%
- Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0%

Đại hội đã thống nhất thông qua

Đại hội kết thúc lúc 12h30 cùng ngày.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DIC (DIC- Intraco)**

**TM. THƯ KÝ ĐOÀN**

**TM.CHỦ TỌA ĐOÀN**

**CHỦ TỊCH**



**LÝ DƯƠNG THẢO NGUYÊN**



**NGUYỄN ĐỨC HẢI**